

Dể thực hiện điều mong ước của Bác Hồ là "làm cho người nghèo có đủ ăn; người đủ ăn thì khá giàu; người khá giàu thì giàu thêm" và cũng là mong ước muôn đời của người nông dân, đòi hỏi Đảng và chính phủ cần có những chính sách khuyến nông kịp thời và hữu hiệu. Một trong những chính sách đó, là chính sách tín dụng đối với nông thôn.

Dưới đây xin nêu vài ý kiến về vấn đề này:

1. Về chính sách ưu đãi lãi suất cho nông dân

Đặc điểm nổi bật của sản xuất nông nghiệp là chu kỳ sản xuất dài, lợi nhuận thấp, chi phí ban đầu lớn. Vì thế nó cần được trợ vốn với lãi suất ưu đãi. Tuy nhiên, muốn có hiệu quả thật sự, việc ưu đãi lãi suất phải có chính sách rõ ràng, cụ thể. Không thể ưu đãi lãi suất chung chung mà phải có chính sách riêng biệt theo từng địa phương, từng thời điểm, đặc biệt là từng đối tượng nông dân và từng loại vật nuôi, cây trồng. Chính sách lãi suất thích hợp không những hỗ trợ tốt cho sản xuất nông nghiệp mà còn đảm bảo sự công bằng hợp lý, sử dụng vốn tiết kiệm và nhất là tạo điều kiện duy trì nguồn vốn tín dụng lâu dài.

2. Tạo nguồn vốn tín dụng lâu dài cho nông dân

Để tạo được nguồn vốn lâu dài hỗ trợ cho nông dân, theo tôi nghĩ, nên vận động thành lập quỹ hỗ trợ nông dân và phát triển nông thôn. Quỹ này hoạt động như một ngân hàng đặc biệt với nguồn vốn ban đầu hình thành từ:

- Nguồn vốn viện trợ nước ngoài.
- Nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách (trung ương và địa phương)

- Nguồn vốn hỗ trợ từ sự đóng góp của các đơn vị, đặc biệt là các đơn vị sản xuất công nghiệp và cung ứng hàng xuất khẩu. Các đơn vị này phải thấy được vai trò và trách nhiệm của họ trong việc phát triển nông thôn để duy trì được thị trường tiêu thụ và cơ sở nguyên liệu cho sản xuất công nghiệp và xuất nhập khẩu.

- Nguồn vốn tự nguyện đóng góp của bản thân người nông dân.

Với nguồn vốn ban đầu này, trước mắt quỹ hoạt động theo nguyên tắc không nhằm lợi nhuận (*non-profit*) mà nhằm hỗ trợ cho nông dân và xây dựng cơ sở vật chất ban đầu cho sản xuất nông nghiệp. Sau này, tùy theo tình hình phát triển nông thôn quỹ sẽ tiến đến mục tiêu tự trang trải và có lợi nhuận.

Hiện nay nhu cầu thành lập ngân hàng đặc biệt dành cho người nghèo và trợ vốn phát triển nông thôn là nhu

cầu mang tính chất cấp bách và thực tiễn. Đây cũng là một trong những vấn đề cần bàn bạc để bổ sung vào Pháp lệnh ngân hàng năm 1990. Trong Pháp lệnh này không có đề cập đến loại hình ngân hàng đặc biệt trong hệ thống các tổ chức tín dụng vì thực tiễn lúc đó chưa phát sinh. Trái lại, loại hình hợp tác xã tín dụng có đưa ra nhưng thực tế hiện nay không có tổ chức tín dụng nào dám trương băng hiệu hợp tác xã tín dụng lên để hoạt động. Nguyên do được giải thích bằng bản thân chữ "tín" của hợp tác xã tín dụng vừa qua.

3. Quản lý và phân phối nguồn vốn tín dụng cho nông dân

Rõ ràng với các nguồn vốn trên đây không thể giao cho bất kỳ tổ chức tín dụng hiện có nào kể cả ngân hàng

MẤY Ý KIẾN VỀ CHÍNH SÁCH TÍN DỤNG NÔNG THÔN

NGUYỄN NINH KIỀU
GV.ĐHKI

nông nghiệp để làm nhiệm vụ quản lý và phân phối đến tay người nông dân mà đòi hỏi phải có một ngân hàng riêng mang tính chất một ngân hàng cổ phần hợp pháp để tiếp nhận và quản lý các nguồn vốn tín dụng trên.

Việc phân phối nguồn vốn tín dụng đến tay nông dân phải đáp ứng được các yêu cầu sau.

- Dễ dàng và thuận tiện: ở nông thôn việc đi lại khó khăn, thời gian eo hẹp cho nên tránh những thủ tục vay vốn rườm rà đòi hỏi phải đi lại nhiều lần. Mặt khác, cần có cán bộ tín dụng am hiểu tường tận để hướng dẫn họ nhằm tạo sự dễ dàng, thuận tiện trong quan hệ tín dụng.

- Kịp thời vụ, mùa màng: Ai cũng biết sản xuất nông nghiệp mang tính chất thời vụ, nó phụ thuộc rất lớn vào mùa màng và thời tiết, việc phân phối vốn tín dụng cũng phải quan tâm đến yếu tố này.

- Đúng đối tượng: đại bộ phận bà con nông dân đều là người chân thật và cần cù làm ăn, tuy nhiên cũng có người chưa biết cách làm ăn. Vì lẽ đó, việc phân phối vốn tín dụng phải được thực hiện có chọn lọc, tránh đầu tư vốn nhiều vào những đối tượng này. Điều này phần lớn tùy thuộc vào sự am hiểu của cán bộ tín dụng đối với người nông dân mà mình sẽ cho vay.

- Thực hiện dưới hình thái tiền tệ:

phân phối vốn dưới hình thái tiền tệ cũng là hình thức gián tiếp tạo ra sự dễ dàng, thuận tiện, kịp thời và đúng đối tượng vay vốn. Hơn nữa, điều này góp phần làm phát triển quan hệ hàng hóa tiền tệ và kích thích sản xuất nông nghiệp ở nông thôn chuyển sang kinh tế thị trường. Mặt khác nó tạo sự thuận tiện trong quan hệ tín dụng cũng như thuận tiện cho người nông dân trong việc sử dụng đồng vốn vay vào mục đích yêu cầu sản xuất của họ

4. Vấn đề đảm bảo nợ vay của nông dân

Đây là vấn đề cần đặt ra và bàn bạc kỹ hơn, khi thực hiện chương trình trợ vốn cho nông dân. Lấy cái gì để làm đảm bảo nợ vay? Thông thường có hai cách giải quyết:

- Thế chấp tài sản: Một khi loại

pháp thừa nhận quyền sử dụng và chuyển nhượng ruộng đất thì người nông dân có quyền mang đất canh tác của họ ra thế chấp nợ vay. Tuy nhiên, có người không có ruộng đất, không có tài sản gì đáng kể nhưng họ lại cần vay vốn để sản xuất (sản xuất trên mảnh đất thuê của người khác) thì sao? Trong trường hợp này giải quyết theo cách thứ hai.

- Dựa vào uy tín và niềm tin đối với người nông dân (tín chấp). Điều này mới nghe qua có vẻ phiêu lưu không thực tế, nhưng thật ra nó rất thực tế và phát sinh từ thực tiễn cuộc sống. Chỉ có ai xuất thân hoặc từng gần gũi với người nông dân mới hiểu hết được điều này. Nông dân vốn thật thà chất phác, một khi vay là nghĩ đến trả nợ, trừ trường hợp bất khả kháng, và lại đối với người nông dân nghèo, phải sản xuất trên mảnh đất đi thuê thì nhu cầu vốn vay của họ không lớn lắm. Do đó, chúng ta có thể yên tâm cho họ vay mà không cần thế chấp tài sản.

Trên đây chỉ là vài ý kiến về chính sách tín dụng đối với nông thôn hiện nay. Đương nhiên sự thành bại của chính sách này còn phụ thuộc vào hàng loạt các chính sách khác như: chính sách thuế, chính sách giá cả, chính sách khoa học và xuất khẩu... đặc biệt là việc bảo tiêu sản phẩm ♣